

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP HÀNG NĂM

(Ngày 27 tháng 11 năm 2025)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: Ngô Thị Hồng Vân Ngày tháng năm sinh: 30/10/1982

- Chức vụ/chức danh công tác: Hiệu trưởng

- Cơ quan/đơn vị công tác: Trường Mầm non Phước Hòa

- Nơi thường trú: Ấp 1A, xã Phước Hòa, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương

- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: 068182000459 ngày cấp 03/04/2021 nơi cấp Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về TTXH

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: Nguyễn Văn Diễn Ngày tháng năm sinh: 04/05/1977

- Nghề nghiệp: Kinh doanh

- Nơi làm việc⁽⁴⁾: Ấp 1A, xã Phước Hòa, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương

- Nơi thường trú: Ấp 1A, xã Phước Hòa, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương

- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 034077017122 ngày cấp 28/06/2021 nơi cấp Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về TTXH

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

3.1. Con thứ nhất:

- Họ và tên: Nguyễn Ngô Anh Hào Ngày tháng năm sinh: 02/09/2006

- Nơi thường trú: Ấp 1A, xã Phước Hòa, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương

- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 068206000366 ngày cấp: 29/03/2021 nơi cấp Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về TTXH

3.2. Con thứ hai:

- Họ và tên: Nguyễn An Nhiên Ngày tháng năm sinh: 20/01/2015

- Nơi thường trú: Ấp 1A, xã Phước Hòa, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương

- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 74315002401, ngày cấp: Không, nơi cấp: Không

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN⁽⁵⁾

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất⁽⁶⁾:

1.1. Đất ở⁽⁷⁾:

1.1.1. Thửa thứ nhất:

- Địa chỉ⁽⁸⁾: Ấp 1A, khu dân cư xã Phước Hòa, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương

- Diện tích⁽⁹⁾: 175m²

- Giá trị⁽¹⁰⁾: 800.000.000đ (tám trăm triệu đồng)
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất
- Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾: Không

1.1.2. Thửa thứ 2 (trở lên):

- Địa chỉ⁽⁸⁾: Ấp 1A, khu dân cư xã Phước Hòa, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương
- Diện tích⁽⁹⁾: 303m²
- Giá trị⁽¹⁰⁾: 1.500.000.000đ (một tỷ năm trăm triệu đồng)
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất
- Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾: Không

1.1.3. Thửa thứ ba:

- Địa chỉ⁽⁸⁾: Ấp 1A, khu dân cư xã Phước Hòa, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương
- Diện tích⁽⁹⁾: 303m²
- Giá trị⁽¹⁰⁾: 1.500.000.000đ (một tỷ năm trăm triệu đồng)
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất
- Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾: Không

2. Nhà ở, công trình xây dựng:

2.1. Nhà ở:

2.1.1. Nhà thứ nhất:

- Địa chỉ: Ấp 1A, khu dân cư xã Phước Hòa, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương
- Loại nhà⁽¹⁴⁾: nhà ở riêng lẻ
- Diện tích sử dụng⁽¹⁵⁾: 178m⁽²⁾
- Giá trị⁽¹⁰⁾: 1.500.000.000đ (một tỷ năm trăm triệu đồng)
- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất
- Thông tin khác (nếu có): Không

2.1.2. Nhà thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như nhà thứ nhất.

2.2. Công trình xây dựng khác⁽¹⁶⁾:

2.2.1. Công trình thứ nhất: Không

- Tên công trình:..... Địa chỉ:
- Loại công trình:..... Cấp công trình:
- Diện tích:
- Giá trị⁽¹⁰⁾:
- Giấy chứng nhận quyền sở hữu:
- Thông tin khác (nếu có):

2.2.2. Công trình thứ 2 (trở lên):

3. Tài sản khác gắn liền với đất⁽¹⁷⁾: Không

3.1. Cây lâu năm⁽¹⁸⁾:

- Loại cây:..... Số lượng:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:
- Loại cây:..... Số lượng:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:

3.2. Rừng sản xuất⁽¹⁹⁾:

- Loại rừng:..... Diện tích:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:
- Loại rừng:..... Diện tích:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:

3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất:

- Tên gọi:..... Số lượng:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:
- Tên gọi:..... Số lượng:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên⁽²⁰⁾: Không

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên⁽²¹⁾: Không

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): Không

6.1. Cổ phiếu:

- Tên cổ phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:
- Tên cổ phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

6.2. Trái phiếu:

- Tên trái phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:
- Tên trái phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

6.3. Vốn góp⁽²²⁾:

- Hình thức góp vốn:..... Giá trị:.....
- Hình thức góp vốn:..... Giá trị:.....

6.4. Các loại giấy tờ có giá khác⁽²³⁾:

- Tên giấy tờ có giá: Giá trị:.....
- Tên giấy tờ có giá:..... Giá trị:.....

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...)⁽²⁴⁾:

- Tên tài sản: xe ô tô Attrage Mitsubishi Số đăng ký: 61K-23423 Giá trị: 470.000.000
- Tên tài sản: Không, Số đăng ký: Không, Giá trị: Không

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác)⁽²⁵⁾: Không

- Tên tài sản: Không, Năm bắt đầu sở hữu: Không Giá trị: Không
- Tên tài sản: Không, Năm bắt đầu sở hữu: Không, Giá trị: Không

8. Tài sản ở nước ngoài⁽²⁶⁾: Không

9. Tài khoản ở nước ngoài⁽²⁷⁾: Không

- Tên chủ tài khoản: không, số tài khoản: Không.
- Tên ngân hàng, chi nhánh ngân hàng, tổ chức nơi mở tài khoản: .Không

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽²⁸⁾: 480.000.000 đ

- Tổng thu nhập của người kê khai: 230 triệu đồng
- Tổng thu nhập của vợ (hoặc chồng): 250 triệu đồng
- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: Không
- Tổng các khoản thu nhập chung: không

III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM ⁽²⁹⁾ (nếu là kê khai tài sản, thu nhập lần đầu thì không phải kê khai Mục này):

Loại tài sản, thu nhập	Tăng ⁽³⁰⁾ /giảm ⁽³¹⁾		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất 1.1. Đất ở: (1 miếng) Địa chỉ: Ấp 1A, khu dân cư xã Phước Hòa, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương - Diện tích ⁽⁹⁾ : 205 m ² - Giấy chứng nhận quyền sử dụng ⁽¹¹⁾ : chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất			Không
1.2. Các loại đất khác			
2. Nhà ở, công trình xây dựng: Không			Không
2.1. Nhà ở			
2.2. Công trình xây dựng khác			
3. Tài sản khác gắn liền với đất: Không			
3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất			Không
3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất			
4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên: Không			Không
5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên: Không			Không
6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): không			Không
6.1. Cổ phiếu			
6.2. Trái phiếu			
6.3. Vốn góp			
6.4. Các loại giấy tờ có giá khác			
7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng			Không

trở lên:			
7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...).			
7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác): Không			Không
8. Tài sản ở nước ngoài: Không			
9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai ⁽³²⁾ .	+480.000.000		

Phước Hòa, ngày 27 tháng 11 năm 2025
NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI



Phan Thị Hải Yến
Văn thư trưởng MN Phước Hòa

Phước Hòa, ngày 27 tháng 11 năm 2025
NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN
(Ký, ghi rõ họ tên)


Ngô Thị Hồng Vân

